

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày 09 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đ Trí - Cán bộ hưu trí

Ông Lê Trọng Quý - Cán bộ Đoàn thanh niên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu L - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tho Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/HSST-QĐ ngày 08/7/2020;

Đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quang L**, sinh ngày 17/10/2001 tại: Huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định; con bà Đặng Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện T khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa về hành vi “gây rối trật tự công cộng” trong vụ án khác. Có mặt.

2. **Nguyễn Nam G**, sinh ngày 04/4/2000 tại: Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Minh Thành 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh

V (đã chết) và bà Ngô Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/5/2019 bị Công an Huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh nhau gây mất an ninh trật tự”; nhân thân: Ngày 13/12/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện T khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa về hành vi “gây rối trật tự công cộng” trong vụ án khác. Có mặt.

3. **Cao Đăng T**, sinh ngày 18/3/2002 tại: Thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Phố S, phường Tr, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đăng M và bà Cao Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện T khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2019 đến ngày 13/3/2020 trong vụ án “gây rối trật tự công cộng” và từ ngày 14/3/2020 đến nay bị tạm giam trong vụ án này. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lê Danh T1, sinh ngày: 12/02/2002, nơi cư trú: Thôn M, xã B, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Cao Đăng T*: Ông Cao Đăng M, sinh năm 1963, nơi cư trú: Phố Sơn T, phường Tr, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cao Đăng T*: Ông Trịnh Đình H - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Danh T1*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn M, xã B, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Bá Khánh L, sinh năm 2000, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Lê Viết Q, sinh năm 1989, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Anh Hồ Ngọc L, sinh năm 2002, nơi cư trú: Thôn 8, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh L: Ông Hồ Văn Thê, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn 8, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

4. Anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn N, xã B, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1997, nơi cư trú: Khu 2, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

6. Anh Lê Đ L1, sinh năm 1991, nơi cư trú: Khu 1, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

7. Anh Đoàn Văn T2, sinh năm 1988, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1980, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

9. Anh Trần Văn D, sinh năm 1993, nơi cư trú: Xóm 5, xã Q, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

10. Anh Hoàng Văn G1, sinh năm 1984, nơi cư trú: Khu 5, thị trấn T, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, nhóm các đối tượng gồm: Lê Danh T1, Lê Thiên Nam, Trịnh Khắc Tùng, Trịnh Khắc Phúc, Trần Viết T, Lê Bá Khánh L, Hoàng Trọng Kiên, Đỗ Viết Xuân và Trần Văn D (thuộc nhóm Bắc Lương) đến ngồi uống nước tại quán trà chanh Bụi Phố ở khu 1, thị trấn Thọ Xuân. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm đối tượng gồm: Cao Đăng T, Nguyễn Nam G, Nguyễn Ngọc Đ và Nguyễn Quang L (thuộc nhóm công ty Ngọc Vũ) cũng đến ngồi uống nước tại đây.

Do giữa hai nhóm có mâu thuẫn từ trước nên khi nhóm công ty Ngọc Vũ ngồi được khoảng 5 phút thì nhóm Bắc Lương cầm điều hút thuốc Lào, mặt bàn uống nước, ghế là tài sản của quán trà chanh lao sang đánh. Nhóm công ty Ngọc Vũ rút dao mang sẵn theo người đuổi chém lại. Hồ Ngọc L là nhân viên của quán trà chanh do quen biết với nhóm công ty Ngọc Vũ nên cũng tham gia đánh nhau.

Nhóm Bắc Lương bỏ chạy vào đường Lê Văn L; Lê Bá Khánh L gọi điện thoại cho Vũ Mạnh C nói “đang đánh nhau ở quán trà chanh Bụi Phố. Nghe nói vậy, C đi xe máy nhãn hiệu SHARK, biển kiểm soát 36D1 - 068.79 mang theo một túi vải (loại túi dùng đựng đồ câu) bên trong có dao tự chế và tuýp sắt các loại. Trên đường đi C gặp và rủ thêm Trần Ngọc Sơn đi cùng; Lúc này Sơn là người điều khiển xe chở C. Đến quán trà chanh, C bỏ túi đựng hung khí là dao, tuýp sắt xuống đường; T, Phúc, T1, C lấy hung khí (trong đó T1 lấy một con dao tự chế). Sau đó cả nhóm đi ra đầu đường Lam Sơn; tại khu vực đường Lam Sơn, hai nhóm tiếp tục lừa đuổi nhau. Khi nhóm của T1 nghe có tiếng súng nổ đã lấy xe máy bỏ chạy về hướng đi xã Tây Hồ. Lúc này Sơn chở T, D chở L còn T1 chở C.

Nhóm công ty Ngọc Vũ quay về quán cầm đồ của Nguyễn Ngọc Vũ. Còn đối với Lê Đ L1, Nguyễn Ngọc L và Đoàn Văn T2 khi đang uống rượu trong nhà Vũ nghe thông tin nhóm công ty Ngọc Vũ xảy ra đánh nhau, L1 đi xe máy đến quán cầm đồ trước. T2 vào bếp nhà Vũ lấy hai con dao thái, L về nhà lấy một con dao tự chế kiểu dao “phóng lợn” rồi T2 điều khiển xe máy chở L đi ra quán trà chanh Bụi Phố.

Lê Viết Q sau khi uống rượu tại nhà Vũ có đi xe ô tô biển kiểm soát 29X - 8064 chở bạn về, khi đi qua quán cầm đồ thì L1 gọi lại. Lúc này Cao Đăng T vào kho bên cạnh quán lấy một số dao tự chế kiểu “dao mèo” mang lên xe ô tô; L1 và Hồ Ngọc L cũng lên xe ô tô cùng T. T cầm một con dao và đưa cho L một con, L1 hai con. Nguyễn Quang L cũng lấy ở trong kho một con dao tự chế kiểu “dao mèo”. Sau đó cả nhóm gồm Lê Viết Q điều khiển xe ô tô chở Hồ Ngọc L, T và L1. Nguyễn Nam G, Nguyễn Ngọc Đ đều cầm theo dao và Nguyễn Quang L đi xe máy quay ra quán trà chanh để tìm nhóm Bắc Lương nhưng không thấy nên tiếp tục đi theo đường Lê Lợi về hướng xã Tây Hồ. Nguyễn Ngọc L và Đoàn Văn T2 nhập vào nhóm trên đường đi.

Nhóm Bắc Lương bỏ chạy đến cầu 3/2 thấy phía trước có đông người sợ bị đón đầu nên quay lại tìm đường khác để về. Lúc này T1 chở C, D chở Lê Bá Khánh L; khi đi đến gần ngã tư đoạn đường trước cây xăng Ngọc Anh thuộc khu 5, thị trấn Thọ Xuân thấy nhóm công ty Ngọc Vũ thì D chở L rẽ vào đường ngõ dân cư bên cạnh cây xăng. T1 chở C đến góc ngã tư thì dừng xe vào sát lề đường bên phải định quay đầu nhưng Q điều khiển xe ô tô lao về phía xe máy nên T1 và C nhảy ra khỏi xe rồi chạy bộ vào đường ngõ dân cư theo hướng mà D và L đã chạy. Q điều khiển xe ô tô lao đến đâm đè trườn qua xe máy của T1 và C. Sau đó T, L1, Hồ Ngọc L nhảy xuống xe ô tô; G, Đ, L, Nguyễn Ngọc L, T2 cũng xuống xe máy rồi tất cả cầm dao chạy đuổi theo T1 và C. T1 có cầm con dao tự chế ném lại nhưng không trúng ai. C chạy trước nhảy lên xe máy của D và L chạy thoát được.

L chạy đuổi kịp đã dùng dao chém vào mặt sau đầu phải của T1 làm T1 ngã xuống đường, L quay đầu sống dao đập vào người T1 thì phần lưỡi dao bị tuột văng ra ngoài. G, T chạy đến cũng dùng dao chém nhiều nhát vào người T1; L, T còn dùng chân đá T1. T1 bị thương nằm gục xuống đường sau đó được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 09/12/2019 thì xuất viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lê Danh T1 lập hồi 14 giờ ngày 06/12/2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa thể hiện có nhiều vết thương tại vị trí xung quanh đầu, mặt, tai, mắt trái, tay, chân, đùi.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích đối với T1; Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/2020/TTPY ngày 21/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Danh T1 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11%.

Đối với con dao mà T sử dụng sau đó mang về để lại trong nhà kho quán của Ngọc Vũ, (vật chứng đã được quản lý, nhập kho trong vụ án gây rối trật tự công cộng). Con dao tự chế kiểu “dao mèo” mà L dùng chém gây thương tích cho T1 quá trình sử dụng bị gãy cán nên L khai đã vứt lại hiện T2; G khai con dao sử dụng chém T1 đã vứt trên đường đi về, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Vụ việc các đối tượng dùng hung khí nguy hiểm, tập trung đông người lùa đuổi, đánh nhau tại các địa điểm trên địa bàn thị trấn Thọ Xuân; Hành vi của Lê

Viết Q điều khiển xe ô tô đâm vào xe máy T1, C đang đi làm hư hỏng xe máy đã được khởi tố trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Danh T1 kê khai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 27.392.040 đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSTX ngày 26/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; các bị cáo không có ý kiến gì về nội dung kết luận giám định.

Bị hại là anh Lê Danh T1 và người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với nội dung Cáo trạng nêu và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; về phần dân sự: anh T1 và người đại diện hợp pháp thống nhất đồng ý với số tiền bồi thường gia đình các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự là 15.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt đề nghị:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Nguyễn Quang L và Nguyễn Nam G, đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Quang L và Nguyễn Nam G mỗi bị cáo từ 21 đến 23 tháng tù.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Cao Đăng T, đề nghị xử phạt bị cáo Cao Đăng T từ 15 đến 17 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng (mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng) để bồi thường cho anh Lê Danh T1; tại phiên tòa anh T1 đồng ý với số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị: Không xem xét. Đối với số tiền gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T, đề nghị tuyên giao cho anh Lê Danh T1.

Về vật chứng: Đối với 01 con dao mà Cao Đăng T khi sử dụng gây thương tích cho Lê Danh T1, sau đó mang về để lại trong nhà kho quán của Ngọc Vũ. Quá trình khám xét cơ quan điều tra đã thu giữ và được quản lý, nhập kho vật chứng trong vụ án “gây rối trật tự công cộng”, nên không xử lý trong vụ án này; đối với 01 Con dao tự chế kiểu “dao mèo” mà L dùng chém gây thương tích cho T1 quá trình sử dụng bị gãy cán nên L khai đã vứt lại hiện T2; 01 con dao Nguyễn Nam G

khai sử dụng chém T1 đã vút trên đường đi về, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: buộc các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Đăng T có ý kiến: Đồng ý với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo T; về độ tuổi và khả năng nhận thức của bị cáo; về các tính tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại; được bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức án 12 tháng tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện T2, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định về thương tích, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 04/12/2019, khi giữa hai nhóm thanh niên có xảy ra va chạm, mâu thuẫn lừa dối đánh nhau trên các tuyến đường thuộc địa bàn thị trấn Thọ Xuân gây mất trật tự công cộng. Trong quá trình lừa dối đánh nhau các đối tượng Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã có hành vi dùng dao là “hung khí nguy hiểm” chém gây thương tích cho anh Lê Danh T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ việc trước đó giữa 02 nhóm thanh niên có mâu thuẫn với nhau, nên khi gặp nhau tại quán trà chanh đã xảy ra tranh cãi, va chạm; do cách ứng xử không phù hợp, không kiềm chế được bản thân, mà các bị cáo đã có hành vi lùa đuổi, đánh nhau trên đường và đánh gây nên thương tích cho người khác. Các bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường các quy tắc ứng xử trong đời sống xã hội, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều hiện đang bị khởi tố về tội phạm khác “tội gây rối trật tự công cộng”, riêng bị cáo Nguyễn Nam G trước đó còn có 01 tiền sự về hành vi “đánh nhau gây mất an ninh trật tự”.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G, Cao Đăng T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động nhờ gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng (mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T để thực hiện việc bồi thường cho anh T1; tại phiên tòa hôm nay anh T1 và người đại diện hợp pháp thống nhất chấp nhận số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, ngoài ra có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo đều là người thực hành, trong đó thương tích của anh T1 chủ yếu do các bị cáo L và G gây nên, do đó các bị cáo L và G phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo T.

[7] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T bằng hình phạt tù nghiêm minh, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam đối với bị cáo T để đảm bảo thi hành án. Đối với bị cáo L và G đang bị tạm giam trong vụ án khác, nên thời gian chấp hành hình phạt tù sẽ được tính từ ngày đi thi hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh T1 kê khai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 27.392.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa anh T1 và người đại diện hợp pháp có ý kiến đồng ý với số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng mà gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã tự nguyện nộp để thực hiện việc bồi thường cho anh T1, hiện đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện T, cần tuyên giao cho anh Lê Danh T1.

[9] Về vật chứng liên quan vụ án:

Đối với 01 con dao mà Cao Đăng T khi sử dụng gây thương tích cho Lê Danh T1, sau đó mang về để lại trong nhà kho quán của Ngọc Vũ. Quá trình khám xét cơ quan điều tra đã thu giữ và được quản lý, nhập kho vật chứng trong vụ án “gây rối trật tự công cộng”, nên không xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 Con dao tự chế kiểu “dao mèo” mà L dùng chém gây thương tích cho T1 quá trình sử dụng bị gãy cán nên L khai đã vứt lại hiện T2; 01 con dao Nguyễn Nam G khai sử dụng chém T1 đã vứt trên đường đi về, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 02 đĩa CD có chứa hình ảnh được trích xuất từ camera giám sát đặt trước cửa hàng xăng dầu của anh Lê Trọng Hường và cửa hàng máy tính Hoàng G1, hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

[10] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Vụ việc các đối tượng dùng hung khí nguy hiểm, tập trung đông người lùa đuổi, đánh nhau tại các địa điểm trên địa bàn thị trấn Thọ Xuân; Hành vi của Lê Viết Q điều khiển xe ô tô đâm vào xe máy T1, C đang đi làm hư hỏng xe máy đã được khởi tố trong vụ án khác.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo T, người bào chữa cho bị cáo T, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Nguyễn Quang L và Nguyễn Nam G;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17, khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Cao Đăng T;

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam G 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án

- Xử phạt bị cáo Cao Đăng T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Danh T1 số tiền 15.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T; tại phiên tòa anh Lê Danh T1 đồng ý với số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Anh Lê Danh T1 được nhận tổng số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) do gia đình các bị cáo Nguyễn Quang L, Cao Đăng T và Nguyễn Nam G đã tự nguyện giao nộp (mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng), theo các Biên lai thu tiền số AA/2011/002070, AA/2011/002071 và AA/2011/002072 ngày 08/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quang L, Nguyễn Nam G và Cao Đăng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo T, người bào chữa cho bị cáo T, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T2 hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an Huyện T;
- Chi cục THADS Huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Lê Minh Tiến